

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 45 /2018/HSST  
Ngày 28/5/2018

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Tuấn Vinh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Văn Sơn và ông Hà Hữu Bình

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hoài Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Khánh Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 05 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 49/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2018/QĐXXST-HS ngày 17/5/2018, đối với bị cáo:

**TRẦN VĂN H**, sinh ngày 12/02/1956, tại Thanh Hoá.

Nơi cư trú: Thôn 31, xã Th, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; con ông: Trần Văn V (đã chết) và bà Lê Thị Th; có vợ là Lê Thị L và 06 con (con lớn nhất sinh năm 1978, con nhỏ nhất sinh năm 1991); tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/02/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/02/2018, bị cáo Trần Văn H đi xe buýt từ nhà tại thôn 31, xã Th, huyện H, tỉnh Tuyên Quang đến thành phố T, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực bờ hồ Đài tưởng niệm, thành phố T, bị cáo gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine với số tiền 200.000đ của một người đàn ông lái xe ôm không biết họ tên, địa chỉ nơi ở, sau đó bị cáo cất gói Heroine vào túi áo và tìm nơi để sử dụng. Khoảng 10 giờ 40 cùng ngày khi bị cáo đi đến khu vực tổ 7, phường

P, thành phố T thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Tuyên Quang phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã tự giác giao nộp gói Heroine cất giấu trên người và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trần Văn H, kết quả: (-) âm tính.

Tại Kết luận giám định số 107/GĐKTHS ngày 09/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của bị cáo Trần Văn H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,130g (không phải một ba không gam).

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 47/CT-VKSTP ngày 15 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015: Xử phạt bị cáo Trần Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Ngoài ra Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy số Heroine còn lại, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung đã qua sử dụng; tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 107/GĐKTHS ngày 09/02/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo Trần Văn H nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Công an thành phố Tuyên Quang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh qua biên bản bắt người phạm tội quả tang; tang vật thu giữ; kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 40 phút ngày 07/02/2018, tại tổ 7, phường P, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,130gam (không phải một ba gam) Heroine, mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có hành vi tàng trữ 0,130 gam Heroine mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, do vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo có anh trai (Trần Văn T) là Liệt sỹ nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về mức án mà Viện kiểm sát đề nghị: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương, do vậy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng heroine mà bị cáo tàng trữ cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức án mà Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy

nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không có mục đích vụ lợi. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với người đàn ông, theo bị cáo khai đã bán Heroine cho bị cáo ở khu vực Bờ hồ Đài tưởng niệm thành phố T, do không biết tên, địa chỉ cho nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký của bị cáo và dấu của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa Heroine (là đối tượng giám định hoàn lại) là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Samsung đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015;

*Tuyên bố:* Bị cáo Trần Văn H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Trần Văn H **01** (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 07/02/2018.

2. *Về vật chứng:* Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn, bên trong có chứa heroine, mặt sau phong bì trên các mép dán có chữ ký của Trần Văn H và có đóng 05 hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang (là đối tượng giám định hoàn lại).

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang ngày 25/8/2018.*

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Văn H phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKS ND tỉnh TQ;
- Công an tỉnh TQ;
- VKS ND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS thành phố;
- Sở Tư pháp TQ;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Người tham gia tố tụng ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Tuấn Vinh**



